

Bản án số: **156/2023/HS-ST**

Ngày: 20/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Anh

Bà Trần Thị Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hải Minh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 159/2023/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nhữ Tuấn A, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2003; nơi đăng ký thường trú: thôn Hội Ph, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: không cố định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Hồng M và bà Nhữ Thị T; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 05/2021/HSST ngày 08/01/2021, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 11 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt là 20 tháng. Ra trại ngày 25/7/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại: **Chị Trịnh Thị Th**, sinh năm 1985; cư trú tại: phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Vũ Văn Ph**, sinh năm 1983; Cư trú tại: phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Trịnh Thị Th (sinh năm: 1985; HKTT: Tổ 22 Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội) bán hoa quả tại chợ đầu mối phía Nam, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Chị Th thuê Nhữ Tuấn A làm nhân viên trông hàng, vận chuyển hàng hóa từ ngày 06/4/2023. Do Tuấn A không có điện thoại nên hàng ngày chị Th cho Tuấn A mượn một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh lá cây, loại 128GB, số imei: 358406641123242, imei 2: 358406641026957 để đi giao hàng, liên lạc với khách, khi giao hàng xong thì đến buổi tối Tuấn A trả lại điện thoại cho chị Th. Chị Th nói cho Tuấn A mật khẩu máy là "112233" để sử dụng. Khoảng 07 giờ 00' ngày 13/4/2023, chị Th giao điện thoại cho Tuấn A để đi giao hàng đến chợ Trương Định và cho Tuấn A mượn một chiếc xe máy đi giao hàng. Tuấn A đến chợ Trương Định giao hàng cho khách xong, sau đó quay lại chợ đầu mối phía Nam trả lại xe máy vào vị trí cũ, không gặp chị Th. Lúc này Tuấn A nảy sinh ý định mang điện thoại trên của chị Th đi bán lấy tiền tiêu sài. Tuấn A thuê một người xe ôm không quen biết chở đến cửa hàng điện thoại Ph Yên, số 162 Bạch Đằng, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tại đây, Tuấn A mở máy xóa tài khoản icloud (tài khoản quản lý điện thoại iphone) rồi mang vào cửa hàng bán cho Vũ Văn Ph (sinh năm: 1987; HKTT: 146 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) với giá 16.800.000 đồng (mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng). Tuấn A mở được máy và nói là điện thoại của mình nên Ph không nghi ngờ gì. Sau khi bán điện thoại, Tuấn A đi xe ôm đến khu vực Chùa Hà, Cầu Giấy, Hà Nội với mục đích mua xe máy sử dụng. Tuấn A vào cửa hàng xe máy Tuyển Đạt, số 66 Chùa Hà mua một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 18B2 – 202.84, số máy: JA39E0699550, số khung: 3909HY719394 với giá 14.300.000 đồng (mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng). Sau đó Tuấn A trả tiền xe ôm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Còn lại 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) Tuấn A tiêu sài cá nhân hết. Chị Th không thấy Tuấn A quay lại trả điện thoại, không liên lạc được nên ngày 17/4/2023, chị Th đến cơ quan công an trình báo và giao nộp 01 hộp đựng điện thoại có ghi số imei: 358406641123242, imei 2: 358406641026957.

Hồi 23h45' ngày 17/4/2023, công an phường Hoàng Văn Thụ phát hiện Nhữ Tuấn A đang đi lang thang tại trước số 64 Góc Đền, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội và mời Tuấn A về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan công an, Nhữ Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và giao nộp: 01 (một) đăng ký xe số 105404 mang tên Dương Trung Hiếu ; 01 (một) giấy bán xe ngày 13/4/2023 ; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 18B2 – 202.84, số máy: JA39E0699550, số khung: 3909HY719394.

Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải Nhữ Tuấn A đi xác định địa điểm bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh lá cây là tại cửa hàng điện thoại Ph Yên, anh Vũ Văn Ph khai: Khi bán điện thoại cho anh Ph, Tuấn A nói là điện thoại của mình, mở được mặt khóa máy nên anh Ph không nghi ngờ gì. Anh Ph không biết nguồn gốc tài sản. Sau khi xem máy, anh Ph mua với giá 16.800.000đồng và giao tiền mặt, không có hóa đơn, giấy tờ gì. Anh Ph tự nguyện giao nộp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh loại 128GB, số imei: 358406641123242, imei 2: 358406641026957. Anh Ph yêu cầu Nhữ Tuấn A bồi thường số tiền 16.800.000 đồng.

Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh loại 128GB thu giữ trên, phát hiện có ảnh chụp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, sổ hộ khẩu đề tên Trịnh Thị Th, phù hợp với lời khai của chị Th. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh loại 128GB, số imei: 358406641123242, imei 2: 358406641026957 cùng 01 hộp đựng điện thoại cho chị Th. Chị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự UBND quận Hoàng Mai, kết luận: *01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh loại 128GB, số imei: 358406641123242, imei 2: 358406641026957, tài sản đã qua sử dụng trị giá 18.000.000 đồng.*

Tại cơ quan điều tra, anh Lê Văn Đạt khai: Sáng ngày 13/4/2023, anh Đạt bán 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 18B2 – 202.84, số máy: JA39E0699550, số khung: 3909HY719394 cho Nhữ Tuấn A với giá 14.300.000đồng, hình thức thanh toán tiền mặt, anh Đạt viết giấy bán xe và đưa đăng ký xe cho Tuấn A. Chiếc xe này, anh Đạt mua của anh Dương Trung Hiếu (sinh năm: 1999; Địa chỉ: 14/96 Nguyễn Văn Trỗi, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định). Anh Đạt không biết nguồn gốc số tiền Tuấn A mua xe có từ đâu. Quá trình xác minh xác định chủ đăng ký xe là anh Dương Trung Hiếu, anh Hiếu hiện đang sinh sống tại Trung Quốc, không có mặt ở địa phương. Tiến hành tra cứu xe máy vật chứng, chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại Cáo trạng số 161/CT-VKS-HM ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội đã truy tố Nhữ Tuấn A về tội Lạm dụng tính nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; sau khi luận tội, vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nhữ Tuấn A từ 16 đến 20 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Văn Ph số tiền 16.800.000 đồng; Về vật chứng: đề nghị tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe máy đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi quyết định tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xét thấy, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ; bị hại đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và các đương sự đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan Điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin vắng mặt của bị hại và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định:

Nhữ Tuấn A được chị Trịnh Thị Th thuê làm nhân viên trông hàng và vận chuyển hàng hóa là mặt hàng hoa quả. Khoảng 07 giờ 00 ngày 13/4/2023,

tại chợ đầu mối phía Nam, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Nhữ Tuấn A được chị Trịnh Thị Th giao chiếc điện thoại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh loại 128GB, số imei: 358406641123242, imei 2: 358406641026957 trị giá 18.000.000 đồng để đi liên lạc, giao hàng cho khách; khi xong công việc, Tuấn A đã không trả lại điện thoại cho chị Th mà đã chiếm đoạt, đem bán để lấy tiền để tiêu sài cá nhân hết.

Hành vi của Nhữ Tuấn A đã lợi dụng sự tin tưởng của chị Th, sau khi được chị Th giao cho chiếc điện thoại, đã bỏ trốn, để chiếm đoạt chiếc điện thoại trị giá 18.000.000 đồng rồi đem bán tiêu sài cá nhân hết là hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nhữ Tuấn A về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù cùng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; lần phạm tội này của bị cáo tuy không thuộc trường hợp tái phạm do lần phạm tội trước bị cáo chưa đủ 18 tuổi; tuy nhiên, điều đó thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt đã được Cơ quan Điều tra giao trả lại cho người bị hại là chị Trịnh Thị Th và chị Th không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Văn Ph số tiền 16.800.000 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy đã thu giữ của Nhữ Tuấn A: bị cáo đã dùng số tiền chiếm hưởng từ việc bán chiếc điện thoại đã chiếm đoạt của bị hại để mua. Do đó cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: các điều 45, 46, 260, 268, 269, 299, khoản 1 Điều 292, Điều 326 và Điều 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nhữ Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

3. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt **Nhữ Tuấn A 20 (Hai mươi) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt đã được Cơ quan Điều tra giao trả lại cho người bị hại là chị Trịnh Thị Th và chị Th không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vũ Văn Ph số tiền 16.800.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46,47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 18B2 – 202.84.

(Vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội).

6. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326 QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nhữ Tuấn A phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 840.000 đồng (Tám trăm bốn mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKS ND Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quanĐT CA Q.Hoàng Mai;
- Phòng KTNV &THA TATP Hà Nội;
- Chi Cục THADS Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG – BTP;
- Lưu HSPA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Mạnh Hà**